|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên thầy cô: Nguyễn Thị Nhung** | **E\_mail: nguyennhungchy@gmail.com** | **Links fb:** **https://www.facebook.com/profile.php?id=100000376122938&mibextid=ZbWKwL** | **SĐT: 0382603336** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NHÓM 3**   |  | | --- | | **THEO SÁCH** | | **Cánh diều** | | **TRẮC NGHIỆM 100%** | | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KIẾN THỨC**  **MÔN: HÓA HỌC 10**  **Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)**  **Mã đề: ……………** |

**Câu 1:** [NB] Cặp hợp chất nào sau đây là hợp chất hữu cơ ?

**A.** , . **B.** , .

**C.** , . **D.** , .

**Đáp án: B**

**Câu 2:** [NB] Phản ứng hóa học của các hợp chất hữu cơ có đặc điểm là:

**A.** thường xảy ra rất nhanh và cho một sản phẩm duy nhất.

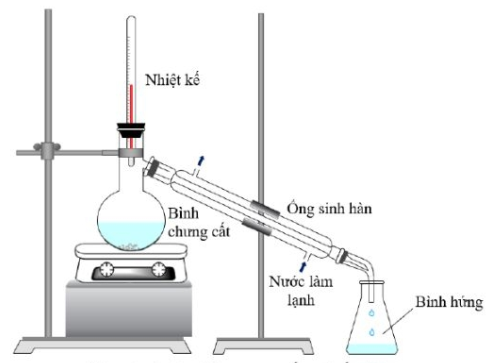
**B.** thường xảy ra chậm, không hoàn toàn, không theo một hướng nhất định.

**C.** thường xảy ra rất nhanh, không hoàn toàn, không theo một hướng nhất định.

**D.** thường xảy ra rất chậm, nhưng hoàn toàn, không theo một hướng xác định.

**Đáp án: B**

**Câu 3:** [NB] Nêu tên phương pháp được mô tả bằng hình vẽ dưới đây:



**A.** Chưng cất thường. **B.** Chưng cất lôi cuốn hơi nước.

**C.** Lọc nóng. **D.** Sắc kí.

**Đáp án: A**

**Câu 4: [NB]** Hợp chất X có khối lượng phân tử bằng 28. Công thức phân tử của X là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: B**

**Câu 5:** [NB] Hợp chất có công thức đơn giản nhất là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: A**

**Câu 6:** [NB]Phân tử hợp chất nào sau đây có liên kết ba?

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: C**

**Câu 7:** [NB]Đồng phân là những chất khác nhau có cùng

**A.** công thức phân tử. **B.** khối lượng phân tử.

**C.** thành phần nguyên tố. **D.** tính chất hóa học.

**Đáp án: A**

**Câu 8:** [NB]Alkane là những hiđrocacbon no, mạch hở, có công thức chung là

**A.**  (n ≥1). **B.** (n ≥2).

**C.**  (n ≥2). **D.**  (n ≥6).

**Đáp án: A**

**Câu 9:** [NB] Ở điều kiện thích hợp, anken tác dụng với chất nào sau đây tạo thành ancol?

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: C**

**Câu 10:** Ethylene có công thức phân tử là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: A**

**Câu 11:** [NB] Trùng hợp ethene, sản phẩm thu được có cấu tạo là

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Đáp án: B**

**Câu 12:** [NB] Gốc và gốc  có tên gọi là:

**A.** phenyl và benzyl. **B.** vinyl và anlyl.

**C.** anlyl và Vinyl. **D.** benzyl và phenyl.

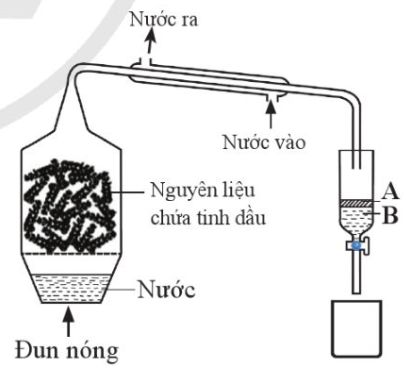
**Đáp án: D**

**Câu 13:** [NB] Cho benzen + Cl2 dư (as), thu được dẫn xuất clo X. Vậy X là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: C**

**Câu 14:** [TH] Hình vẽ dưới đây mô phỏng thiết bị để chưng cất tinh dầu bằng phương pháp chưng cất lôi cuốn hơi nước. Biết rằng tinh dầu có khối lượng riêng nhỏ hơn 1g.mL-1. Tinh dầu nằm ở phần nào?



**A.** Phần A. **B.** Phần B.

**C.** Trong nước. **D.** Cả phần A và phần B.

**Đáp án: A**

**Câu 15:** Chất hữu cơ X có khối lượng phân tử bằng 123, tỉ lệ khối lượng C, H, O và N trong phân tử lần lượt 72 : 5 : 32 : 14. Công thức phân tử của X là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: D**

Đặt CTPT của X là 

Mx = 12x + y + 16z +14t = 123



 CTPT của X là 

**Câu 16:** [TH] Nguyên nhân của hiện tượng đồng phân trong hóa học hữu cơ là gì?

**A.** Vì trong hợp chất hữu cơ, nguyên tố cacbon luôn có hóa trị IV.

**B.** Vì cacbon có thể liên kết với chính nó để tạo thành mạch cacbon (không nhánh, nhánh, nhánh hoặc vòng).

**C.** Vì sự thay đổi trật tự liên kết giữa các nguyên tử trong phân tử.

**D.** Vì trong hợp chất hữu cơ chứa nguyên tố hiđro.

**Đáp án: C**

**Câu 17:** [TH] Hợp chất Y có công thức cấu tạo



Y có thể tạo đ­ược bao nhiêu dẫn xuất monohalogen đồng phân của nhau ?

**A.** 3. **B.** 4. **C.** 5. **D.** 6.

**Đáp án: B**

**Câu 18:** [TH] 0,1 mol hiđrocacbon X tác dụng với tối đa 42,6 gam khí clo khi có ánh sáng mặt trời. Tên của X là

**A.** methane. **B.** buthane. **C.** ethane. **D.** propane.

**Đáp án: C**



0,1 mol 0,1(2n+2) mol



CTPT của XX là ethane

**Câu 19:** [TH] Đốt cháy hoàn toàn 8,96 lít (đktc) hỗn hợp hai Alkene là đồng đẳng liên tiếp, thu được m gam H2O và (m + 39) gam . Công thức phân tử của 2 Alkene là

**A.** và . **B.**  và .

**C.** và . **D.**  và .

**Đáp án: C**

Gọi CTTB của hỗn hợp alkene là 





0,4 0,4 0,4 mol





CTPT của 2 alkene là và .

**Câu 20:** [TH] Ba hiđrocacbon X, Y, Z là đồng đẳng kế tiếp, khối lượng phân tử của Z bằng 2 lần khối lượng phân tử của X. Các chất X, Y, Z thuộc dãy đồng đẳng

**A.** Alkyne. **B.** Alkane. **C.** Arene. **D.** Alkene.

**Đáp án: D**



**Câu 21:** [TH] Có bao nhiêu đồng phân Alkyne  tác dụng được với dung dịch tạo kết tủa?

**A.** 3. **B.** 2. **C.** 4. **D.** 1.

**Đáp án:** **B**

Alkyne có liên kết ba đầu mạch tác dụng được với dung dịch tạo kết tủa





**Câu 22:** [TH] Lượng chlorbenzene thu được khi cho 15,6 gam  tác dụng hết với (xúc tác bột Fe) với hiệu suất phản ứng đạt 80% là

**A.** 14 gam. **B.** 16 gam. **C.** 18 gam. **D.** 20 gam.

**Đáp án: C**



Lý thuyết 0,2 0,2 (mol)



**Câu 23:** [TH] X là đồng đẳng của benzene có công thức là . Công thức phân tử của X là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: C**



CTPT của X là 

**Câu 24:** [VD] Đốt cháy hoàn toàn 20 ml hơi hợp chất hữu cơ X (chỉ gồm C, H, O) cần vừa đủ 130 ml khí , thu được 200 ml hỗn hợp Y gồm khí và hơi. Dẫn Y qua dung dịch đặc (dư), còn lại 100 ml khí Z. Biết các thể tích khí và hơi đo ở cùng điều kiện. Công thức phân tử của X là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: B**

Đặt CTPT của X là 

PTHH: 

20  20x  (ml)



Công thức phân tử của X là 

**Câu 25:** [VD] Đốt cháy hoàn toàn m gam hợp chất hữu cơ A. Sản phẩm thu được hấp thụ vào nước vôi trong dư thì tạo ra 4 gam kết tủa. Lọc kết tủa cân lại bình thấy khối lượng bình nước vôi trong giảm 1,376 gam. A có công thức phân tử là :

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Đáp án: B**

Đặt CTPT của A là

PTHH: 





mbình **tăng =**    



CTPT của X là 

**Câu 26:** [VD] Cho các phản ứng sau :

(1)  (2) 

(3)  (4) 

(5)  (6) 

Số phản ứng thuộc loại phản ứng thế là :

**A.** 4. **B.** 3. **C.** 2. **D.** 5.

**Đáp án: C**

**Câu 27:** [VD] Hỗn hợp X gồm hai anken có tỉ khối so với H2 bằng 16,625. Lấy hỗn hợp Y chứa 26,6 gam X và 2 gam H2. Cho Y vào bình kín có dung tích V lít (ở đktc) có chứa Ni xúc tác. Nung bình một thời gian thu được hỗn hợp Z có tỉ khối so với H2 bằng 143/14. Biết hiệu suất phản ứng hiđro hoá của các anken bằng nhau. Hiệu suất phản ứng hiđro hoá là

**A.** 60%. **B.** 55%. **C.** 50%. **D.** 40%.

**Đáp án: C**

****

**Câu 28:** [VD] Cho các chất sau: ethylene, vinylacethylene, isoprene, toluene, propyne, styrene, buthane, cumene, benzene, butha-1,3-diene. Mệnh đề nào dưới đây là đúng khi nhận xét về các chất trên?

**A.** Có 6 chất làm mất màu dung dịch brom.

**B.** Có 5 chất làm mất màu dung dịch  ở nhiệt độ thường.

**C.** Có 3 chất tác dụng với dung dịch , đun nóng.

**D.** Có 5 chất tác dụng với  (có xúc tác thích hợp và đun nóng).

**Đáp án**: **A**

Các hydrocarbon có liên kết ngoài vòng thơm đều có khả năng làm mất màu dung dịch nước brom: ethylene, vinylacethylene, isoprene, propyne, styrene, butha-1,3-điene.

**Câu 29:** [VD] Đốt cháy hoàn toàn 0,1 mol hỗn hợp X gồm styrene và *p-*xylene, thu được  và . Hấp thụ hoàn toàn sản phẩm cháy bằng 500 ml dung dịch  2M thấy khối lượng dung dịch tăng m gam. Khối lượng kết tủa thu được khi cho dung dịch  dư vào dung dịch sau phản ứng trên là

**A.** 39,4 gam. **B.** 59,1 gam. **C.** 19,7 gam. **D.** 157,6 gam.

**Đáp án: A**

styrene: 

*p-*xylene: 

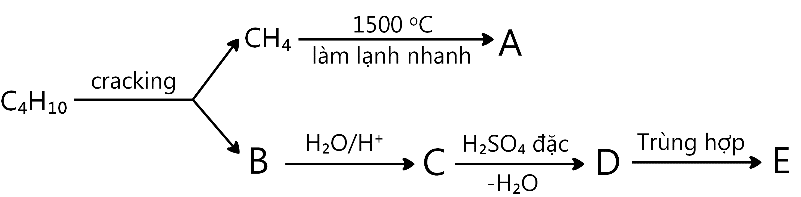


 tạo hỗn hợp 2 muối





**Câu 30: [VDC]** Các chất A và E trong chuỗi phản ứng sau lần lượt là:



**A.** Ethylene và polyethylene. **B.** Acetylene và polyethylene.

**C.** Ethylene và polypropylene. **D.** Acetylene và polypropylene.

**Đáp án: D**

**A:** (Acetylence)

**B:**  (propylene)

**C:** 

**D B:**  (propylene)

**E:**  (polipropylene)

**Câu 31: [VDC]** Hiđrocacbon mạch hở X (26 < MX < 58). Trộn m gam X với 0,52 gam styrene thu được hỗn hợp Y. Đốt cháy hoàn toàn Y, thu được 2,24 lít  (đktc) và 0,9 gam . Mặt khác, toàn bộ lượng Y trên làm mất màu tối đa a gam  trong dung dịch. Giá trị của a là

**A.** 4,8. **B.** 16,0. **C.** 56,0. **D.** 8,0.

**Đáp án: D**

****

**Câu 32: [VDC]** Đốt cháy hoàn toàn 0,25 mol hỗn hợp X gồm hai hiđrocacbon mạch hở (hơn kém nhau 3 nguyên tử C) cần dùng vừa đủ 14 lít  (đktc). Hấp thụ toàn bộ sản phẩm cháy vào bình đựng dung dịch , sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được 30 gam kết tủa và một dung dịch có khối lượng giảm 4,3 gam so với khối lượng dung dịch  ban đầu. Mặt khác, cho 8,55 gam X trên tác dụng với lượng dư dung dịch  trong , thu được m gam kết tủa. Giá trị của m là

**A.** 19,8. **B.** 36,0. **C.** 54,0. **D.** 13,2.

**Đáp án : A**

****

**--------------------- HẾT -------------------**